

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH

Nguyễn Văn Thành*
Nguyễn Xuân Hùng**

Tóm tắt:

Thông qua sử dụng phương pháp quan sát, phỏng vấn tọa đàm, phương pháp kiểm tra sư phạm và phương pháp toán học thống kê chúng tôi tiến hành tìm hiểu thực trạng công tác giáo dục thể chất (GDTC) cho sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Hà Tĩnh. Kết quả nghiên cứu là cơ sở để lựa chọn các nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả rèn luyện thân thể cho sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh.

Từ khóa: Thực trạng, thể lực, sinh viên, năm thứ nhất, Trường Đại học Hà Tĩnh...

PHYSICAL EDUCATION REALITY OF FIRST-YEAR STUDENTS AT HA TINH UNIVERSITY

Summary:

Through using the methods of observation, interviewing, pedagogical test and mathematical statistics, we carry out a study on the reality of physical education of the first-year students at Ha Tinh University. The result is the basis to choose solution groups for improving the effectiveness of physical education for students at Ha Tinh University.

Keywords: Reality, physical strength, students, first-year, Ha Tinh University

ĐẶT VẤN ĐỀ

Công tác GDTC ở trường đại học đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu giáo dục chung của nhà trường, đặc biệt là ở trường chuyên nghiệp thì vấn đề này càng được Đảng và Nhà nước ta quan tâm hơn bởi đây là điểm gần nhất kết nối từ việc học tập đến lao động tạo ra của cải vật chất, tinh thần cho xã hội. Theo tinh thần Nghị quyết Trung ương II khoá VII, Chỉ thị 17/ BBT của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá IX về công tác GDTC đến năm 2010 đã khẳng định, ở mọi bậc học, cấp học, trường học nhất thiết không thể coi nhẹ việc GDTC cho học sinh.

Trong quá trình giảng dạy môn GDTC ở Trường Đại học Hà Tĩnh chúng tôi thấy tỷ lệ sinh viên năm thứ nhất đạt yêu cầu môn học còn thấp, mặc dù yêu cầu của các nội dung môn học còn ở mức trung bình, tình trạng thể lực của sinh viên còn hạn chế. Với mục đích nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Hà Tĩnh, trong chiến lược đào

tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu cho sự nghiệp đổi mới đất nước nói chung và khu vực Miền Trung nói riêng, đặc biệt đáp ứng tốt nhu cầu lao động lớn của tập đoàn Formosa, cảng Vũng Áng. Xuất phát từ những vấn đề nêu trên chúng tôi chọn lựa nghiên cứu đánh giá thực trạng công tác GDTC cho sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Hà Tĩnh, làm cơ sở cho việc xây dựng các giải pháp.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để giải quyết nhiệm vụ nghiên cứu chúng tôi đã sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp kiểm tra sư phạm; Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng công tác GDTC cho sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Hà Tĩnh

1.1. Thực trạng công tác quản lý giáo dục thể chất ở Trường Đại học Hà Tĩnh

Công tác quản lý GDTC ở Trường Đại học Hà Tĩnh hiện nay hoạt động dưới sự chỉ đạo trực

*ThS, Bộ môn GDTC, Trường Đại học Hà Tĩnh

**TS, Bộ môn Bóng chuyền, Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

tiếp của Ban Giám hiệu, đơn vị chủ chốt tham mưu về các hoạt động phong trào TDDT và hoạt động giảng dạy là Bộ môn GDTC, trực thuộc Ban Giám hiệu với cơ cấu tổ chức gồm 01 trưởng bộ môn, 01 phó bộ môn và 09 giảng viên. Bộ môn trực tiếp chỉ đạo, tổ chức và phối hợp với các tổ chức khác trong Nhà trường như Công đoàn trường, Đoàn TNCS trường, Hội sinh viên ... tổ chức các hoạt động TDDT trong Trường và huấn luyện tham gia các giải từ cấp tỉnh đến cấp quốc gia.

Đối tượng quản lý của Bộ môn là các cán bộ giảng viên của bộ môn, sinh viên của các khoa tham gia học tập và phong trào TDDT, cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC, chương trình và đề cương môn học, giờ lên lớp của giảng viên trong đơn vị dưới sự chỉ đạo của Nhà trường.

1.2. Thực trạng về đội ngũ giảng viên giáo dục thể chất

Đội ngũ giảng viên là nhân tố hàng đầu trong việc nâng cao chất lượng đào tạo của một trường đại học nói chung và từng ngành học, môn học cụ thể nói riêng.

Trong những năm qua được sự quan tâm của lãnh đạo Trường đại học Hà Tĩnh, lãnh đạo Bộ môn và đội ngũ giảng viên GDTC của trường đã được bổ sung từng bước về số lượng, chất lượng và đã dần được chuẩn hoá theo bậc học song còn chậm. Hiện nay có 11 giảng viên TDDT, trong đó 05 giảng viên chuyên sâu bóng chuyền, 03 giảng viên chuyên sâu bóng đá, 02 giảng viên võ thuật, 01 giảng viên chuyên sâu thể dục dụng cụ.

Bảng 1. Thực trạng về đội ngũ giảng viên giáo dục thể chất của Trường Đại học Hà Tĩnh

TT	Trình độ	Số lượng	Thâm niên công tác (năm)			Ghi chú
			< 5	5-10	> 10	
1	Cử nhân	11	8	0	3	01 GV đang học cao học
2	Thạc sỹ	0	0	0	0	
3	Tiến sỹ	0	0	0	0	
4	Giảng viên chính	0	0	0	0	

Qua bảng 1 cho thấy số lượng giảng viên đảm nhận môn học GDTC là 11 giảng viên, trong đó có 8 giảng viên nam và 03 giảng viên nữ, 100% giảng viên có trình đại học, chưa có giảng viên ở bậc tiến sỹ, thạc sỹ. Có 08/11 giảng viên còn ít kinh nghiệm công tác (dưới 5 năm) chỉ có 03 giảng viên có kinh nghiệm (trên 10 năm công tác). Theo số liệu thống kê/năm học tổng số giờ quy chuẩn mà Bộ môn đảm nhận trên 4500 giờ, (số giờ phải đảm nhận theo quy định là 3800 giờ), vì vậy số lượng giảng viên cũng cần được tăng cường. Xuất phát từ trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên còn hạn chế, dẫn đến việc cập nhật các thông tin khoa học và phương pháp cải tiến, sáng kiến trong giảng dạy và huấn luyện thi đấu cũng hạn chế. Đây là những hạn chế mà Bộ môn, Nhà trường cần khẩn trương có biện pháp, để nhanh

chóng nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên GDTC đáp ứng tốt nhu cầu giảng dạy bậc đại học, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường nói chung và chất lượng môn học GDTC nói riêng.

1.3. Thực trạng về cơ sở vật chất TDDT

Trong điều kiện hiện nay cơ sở vật chất phục vụ cho quá trình học tập môn GDTC còn hạn chế về số lượng cũng như về chất lượng. Đây là một yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ trong giờ học nội và ngoại khoá và các hoạt động phong trào TDDT trong Nhà trường.

Kết quả điều tra 14 cán bộ quản lý và giảng viên Bộ môn GDTC và 246 sinh viên cho thấy về cơ sở vật chất hiện nay của Trường Đại học Hà Tĩnh là thiếu sân tập và dụng cụ, cụ thể có đến 12 giảng viên (chiếm 85,71%) và 118 sinh viên (chiếm 47,97%) cho rằng sân tập, dụng cụ

hiện nay là thiếu, chỉ có 2 giảng viên (chiếm 14,29 %) và 106 sinh viên (chiếm 43,09%) cho là vừa đủ. Chỉ có 22 sinh viên chiếm (8,94%) cho rằng chất lượng sân bãi hiện nay là tốt.

Qua số liệu ghi chép cho thấy, so với những năm trước đây số lượng sân tập, dụng cụ tập đã tăng về số lượng như sân bóng đá tăng, sân bóng chuyền tăng ... Song số lượng và chất lượng sân tập vẫn còn hạn chế, chưa đạt chuẩn, các dụng cụ khác phục vụ công tác giảng dạy, học tập đáp ứng ở mức trung bình. Qua thực tế trên, Bộ môn cần đề xuất với Nhà trường có kế hoạch hàng năm xây dựng sân tập, mua sắm dụng cụ TDTT đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập, nhu cầu tập luyện ngoại khóa nhằm nâng cao sức khỏe của sinh viên.

1.4. Chương trình GDTC đang thực hiện

Trong thời gian qua Nhà trường đã chỉ đạo khung Bộ môn xây dựng lại chương trình trên cơ sở chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hiện nay, đối với hệ đại học chương trình GDTC gồm 3 tín chỉ (90 tiết) trong đó có 2 tín chỉ (60 tiết) là nội dung điền kinh và thể dục, 1 tín chỉ (30 tiết) là môn học tự chọn (bóng đá, bóng chuyền, cầu lông).

Cụ thể về nội dung chương trình từng tín chỉ môn GDTC Trường Đại học Hà Tĩnh.

Về thời gian học phần GDTC 1 và 2 có tổng số 60 tiết, trong đó số tiết lý thuyết chung là 6 tiết (chiếm 10%) và số tiết thực hành kỹ thuật là 54 tiết (chiếm 90%), gồm 30 tiết nội dung điền kinh và 24 tiết về thể dục. Học phần GDTC 3 có tổng số 30 tiết, trong đó có 3 tiết lý thuyết về môn học tự chọn (cầu lông, bóng đá hoặc bóng chuyền) và 27 tiết thực hành kỹ thuật các nội dung cụ thể của môn học tự chọn.

Nội dung chương trình học phần Giáo dục thể chất 1 và Giáo dục thể chất 2 sinh viên được học tập lý thuyết gồm:

- Giáo dục thể chất trong trường đại học, cao đẳng.
 - Tác dụng của việc tập luyện TDTT đối với cơ thể.
 - Chấn thương trong tập luyện và thi đấu TDTT.
- Nội dung thực hành kỹ thuật gồm:
- Điền kinh:
 - + Kỹ thuật chạy cự ly ngắn (100m).
 - + Kỹ thuật chạy cự ly trung bình.

- + Kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi.

- Thể dục:

- + Các bài tập thể lực trên xà kép và xà lệch
- + Các động tác kỹ thuật trên xà kép (dành cho nam).

- + Các động tác kỹ thuật trên xà lệch (dành cho nữ).

- + Bài tập liên hoàn xà kép (dành cho nam).

- + Bài tập liên hoàn xà lệch (dành cho nữ).

Kết thúc học phần GDTC 1 và GDTC 2 tiến hành kiểm tra thực hành một nội dung. Phần GDTC 1 gồm: Kỹ thuật chạy cự ly ngắn (100m) và các động tác lẻ trên xà kép (dành cho nam), xà lệch (dành cho nữ). Ở phần GDTC 2 nội dung kiểm tra gồm: Kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi và bài tập liên hoàn trên xà kép (dành cho nam), xà lệch (dành cho nữ).

Nội dung chương trình môn học GDTC 3 (học phần tự chọn các môn thể thao cầu lông, bóng đá, bóng chuyền) phân lý thuyết có lịch sử môn học, nguyên lý kỹ thuật cơ bản và một số điều luật cơ bản của từng môn và phần thực hành kỹ thuật đi sâu vào học tập các kỹ thuật của các môn thể thao nói trên.

Ở học phần GDTC 3 khi kết thúc học phần, nội dung kiểm tra là thực hành động tác của từng môn thể thao mà sinh viên đã lựa chọn.

Thực tế chương trình GDTC của Trường Đại học Hà Tĩnh được điều chỉnh từ niên chế sang học chế tín chỉ từ cuối năm 2010, chương trình được biên soạn đúng theo yêu cầu của Nhà trường, của Bộ môn, sau đó thông qua và lấy ý kiến góp ý của tất cả giảng viên trong Bộ môn, được nghiệm thu cấp bộ môn, cấp Trường và đưa vào thực hiện đến nay chưa thấy có nội dung nào cần thay đổi.

Qua điều tra 14 cán bộ quản lý, giảng viên trong Bộ môn GDTC và sinh viên cho thấy, về chương trình GDTC hiện hành phù hợp với thực tế, cụ thể có 100% ý kiến của cán bộ quản lý, giảng viên và 95,12% sinh viên cho rằng chương trình hiện nay là phù hợp, không phải thay đổi, chỉ có 4,07% là không rõ và 0,81% cho là không phù hợp.

Như vậy, vấn đề đổi mới chương trình GDTC hiện nay ở Trường Đại học Hà Tĩnh là không cần thiết, chúng tôi không phải quan tâm tới vấn đề này.

1.5. Thực tế công tác giảng dạy và kiểm tra đánh giá

Công tác giảng dạy môn GDTC được Bộ môn rất coi trọng, mỗi giảng viên lên lớp phải có đầy đủ chương trình, đề cương môn học, sổ gọi tên ghi điểm, bài giảng từng nội dung. Giờ lên lớp thực hành giảng viên và sinh viên phải mang trang phục thể thao, đi giày thể thao. Giảng viên lên lớp đúng giờ, đúng nội dung theo quy định của Bộ môn, xuống lớp đúng giờ. Đối với các lớp đại học 3 tiết GDTC/buổi/tuần. Đơn vị thường xuyên tổ chức thao giảng, dự giờ đúc rút kinh nghiệm. Các hoạt động lên lớp của giảng viên được Bộ môn quản lý khá hợp lý. Giảng viên sử dụng các bài tập bổ trợ đa dạng phong phú và thống nhất. Các bước lên lớp được các giảng viên thực hiện đầy đủ đúng yêu cầu, hầu hết các giảng viên đều sử dụng các dụng cụ tập luyện theo yêu cầu môn học song do số lớp đông, số lượng dụng cụ có hạn phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giờ học. Nói chung, công tác lên lớp của giảng viên môn GDTC ở Trường

Đại học Hà Tĩnh hiện nay khá tốt.

Điều tra 14 cán bộ quản lý và giảng viên trong Bộ môn GDTC và 246 sinh viên cho thấy rằng khâu kiểm tra đánh giá môn học GDTC của Trường Đại học Hà Tĩnh là phù hợp với thực tế hiện nay, cụ thể có 100% ý kiến của cán bộ quản lý, giảng viên cho vấn đề kiểm tra đánh giá là phù hợp, không cần thiết phải đổi mới trong giai đoạn hiện nay và 91,46% sinh viên cho mức độ đánh giá hiện nay là vừa, chỉ có 4,07% cho là khó và 4,47% cho là dễ.

1.6. Nhận thức của sinh viên về vị trí vai trò của GDTC

Để hiểu rõ thực trạng nhận thức của sinh viên về vị trí, vai trò của GDTC chúng tôi đã tiến hành khảo sát phỏng vấn 246 sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Hà Tĩnh để xác định nhận thức của sinh viên về môn học GDTC. Kết quả được trình bày ở bảng 2:

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn nhận thức của sinh viên về vị trí vai trò của GDTC và hứng thú khi học môn GDTC

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn	
		n = 246	%
1	Nhận thức về tầm quan trọng của môn học Giáo dục thể chất		
	Quan trọng có tác dụng phát triển cơ thể	212	86,18
	Không quan trọng	9	3,66
	Không rõ	25	10,16
2	Ý kiến hứng thú khi học môn Giáo dục thể chất		
	Thích	205	83,33
	Không thích	41	16,67

Từ kết quả bảng 2 cho thấy, nhận thức của sinh viên về lợi ích, vị trí, vai trò của GDTC đối với việc nâng cao thể chất còn hạn chế. Có 10,16% sinh viên không rõ về tầm quan trọng của môn học, đặc biệt có 3,66% sinh viên cho rằng không quan trọng, đây là nhận thức không đúng về tác dụng của môn học. Có đến 16,67 % sinh viên không thích học môn GDTC. Đây cũng là tồn tại về mặt nhận thức của sinh viên và cũng là trách nhiệm chung của toàn thể giảng viên

GDTC của Trường Đại học Hà Tĩnh, thực trạng này không chỉ ảnh hưởng đến sự phát triển thể chất của sinh viên mà còn ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng giáo dục chung của Nhà trường.

1.7. Phong trào thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên

Hoạt động TDTT ngoại khóa là một trong những hình thức GDTC có hiệu quả tốt trong trường học, nếu làm tốt công tác này có tác dụng thu hút đông đảo sinh viên tham gia tập luyện

nâng cao sức khỏe, đáp ứng thể lực để hoàn thành tốt chương trình môn học GDTC và các môn học khác. Thực tế những năm gần đây do Nhà trường đang xây dựng cơ sở mới cần đầu tư vào các hạng mục khác cấp thiết hơn nên vấn đề sân tập gặp khó khăn, đặc biệt là vào mùa mưa thời tiết ở Hà Tĩnh gây khó khăn cho hoạt động phong trào TDTT vì vậy thực tế việc hoạt động TDTT của sinh viên còn rất hạn chế. Qua quan sát, ghi chép thực trạng đề tài nhận thấy ở cơ sở 1 của Trường số sinh viên hoạt động TDTT ngoài giờ ở khu vực sân tập của Nhà trường khá khiêm tốn, ở cơ sở 2, do điều kiện sân tập kém hơn nên số lượng sinh viên tham gia tập luyện ngoại khóa rất ít, đặc biệt là vào mùa ôn thi lại càng ít hơn, còn ở cơ sở mới điều kiện sân tập tốt nhưng số lượng sinh viên hoạt động TDTT ngoài giờ cũng còn hạn chế. Đặc biệt ở cơ sở mới chưa có sân bóng đá, điều này hạn chế phong trào tập luyện ngoại khóa của sinh viên.

Qua điều tra bằng phiếu phỏng vấn chỉ có

26,42% sinh viên thường xuyên tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa, 37,4% sinh viên thỉnh thoảng mới tham gia tập luyện và có đến 36,18% sinh viên không tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa. Đây là vấn đề mà Bộ môn GDTC, Nhà trường cần quan tâm và có các biện pháp tốt để nâng cao phong trào tập luyện TDTT ngoại khóa cho sinh viên.

1.8. Thực trạng thể lực của sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh

Để đánh giá thực trạng thể lực của sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh, chúng tôi sử dụng các test đánh giá thể lực và tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo để kiểm tra 354 sinh viên vào dịp cuối năm thứ nhất năm học 2013 – 2014. Các test kiểm tra thể lực cho sinh viên gồm: Lực bóp tay thuận (Kg), Bật xa tại chỗ (cm), Chạy 30m XPC (giây), Chạy tùy sức 5 phút (m). Kết quả kiểm tra theo các tiêu chí phân loại thể lực được thể hiện rõ ở bảng 3.

Bảng 3. Kết quả đánh giá thể lực chung của sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh

Số sinh viên	Tốt		Đạt		Chưa đạt	
	n	(%)	n	(%)	n	(%)
n = 354	62	17,51	143	40,40	149	42,09

Qua bảng 3 cho thấy thể lực của sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh còn hạn chế, tỷ lệ sinh viên đạt mức tốt (theo quy định có 3 chỉ tiêu tốt, 1 chỉ tiêu đạt) chỉ có 17,51%, tỷ lệ sinh viên chưa đạt (chưa đạt 1 trong 4 chỉ tiêu) còn cao chiếm 42,09%.

1.9. Thực trạng kết quả học tập của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Hà Tĩnh

Thực trạng kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh được dựa trên điểm TB học kì 1 và học kì 2 của môn GDTC trong năm học thứ nhất của sinh viên khóa 5 và khóa 6, kết quả như sau:

Bảng 4. Kết quả học tập môn học GDTC năm thứ nhất của sinh viên khóa 5, khóa 6

Khóa	Kết quả học tập			
	XS, giỏi (tỷ lệ %)	Khá (tỷ lệ %)	Trung bình (tỷ lệ %)	Yếu, kém (tỷ lệ %)
Khóa 5 (n = 689)	8,49	10,38	78,95	2,18
Khóa 6 (n = 1068)	10,07	17,23	62,97	9,73



Thực trạng về thể lực của sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh còn hạn chế (Ảnh minh họa)

Kết quả học tập năm thứ nhất của sinh viên khóa 5 và khóa 6 cho chúng ta thấy: Tỷ lệ sinh viên có kết quả học tập đạt loại xuất sắc, giỏi rất thấp, chỉ có từ 8,49% đến 10,07 %; Loại khá từ 10,38% đến 17,89%; chủ yếu là các em đạt loại trung bình (62,97% đến 78,95%); số sinh viên yếu, kém còn nhiều, chiếm từ 2,18% đến 9.73%.

KẾT LUẬN

Thực trạng công tác GDTC của sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh cho thấy, đội ngũ giảng viên GDTC, cơ sở vật chất, nhận thức của sinh viên về môn học và công tác ngoại khóa của sinh viên còn hạn chế dẫn đến kết quả học tập, rèn luyện thể lực của sinh viên năm 1 còn thấp.

Thực trạng thể lực của sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh còn hạn chế, tỷ lệ loại tốt (chỉ đạt 17.51%), tỷ lệ sinh viên chưa đạt còn cao (42.09%).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đình Bẩm (1999), *Giáo trình quản lý TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quyết định Số: 53/2008/QĐ-BGDĐT quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực HSSV*, ngày 18 / 9 / 2008.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1996), *Quy hoạch phát triển TDTT ngành giáo dục đào tạo 1996 – 2000 và định hướng đến năm 2025 (tháng 12/ 1996)*.

4. Phùng Văn Mỹ (2005), "Bước đầu tìm hiểu một số chỉ tiêu thể lực trong sinh viên Đại học Thái Nguyên", *Luận văn thạc sĩ khoa học giáo dục*, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

5. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn (2006), *Lý luận và phương pháp TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.

6. Vũ Đức Thu, Vũ Bích Huệ (2003), *Tình hình phát triển thể chất học sinh, sinh viên ở nước ta trong những thập kỉ qua*, Nxb TDTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 27/4/2016, Phản biện ngày 15/5/2016, duyệt in ngày 5/6/2016)